TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ	

Sơn Hòa, ngày 06 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Nữ Trúc P, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn Â N, xã H, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Đỗ Đăng N, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Nữ Trúc P và anh Đỗ Đăng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Nữ Trúc P và anh Đỗ Đăng N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Lê Nữ Trúc P và anh Đỗ Đăng N xác định không có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản: Ghi nhận sự thống nhất tự thỏa thuận phân chia tài sản bằng văn bản và yêu cầu tòa án ghi nhận trong quyết định trước khi Tòa án hòa giải giữa Chị Lê Nữ Trúc P và anh Đỗ Đăng N như sau:

Anh Đỗ Đăng N có trách nhiệm thanh toán hoàn lại cho chị P số tiền 124.000.000đ (một trăm hai mươi bốn triệu đồng); về thời gian và số tiền thanh toán hàng tháng thì anh Đỗ Đăng N sẽ thanh toán số tiền 3.000.000đ/tháng (ba triệu đồng mỗi tháng) vào ngày 10 (ngày mười) dương lịch hàng tháng (bắt đầu tính từ tháng 02/2023) cho chị P cho đến khi thanh toàn hết số tiền 124.000.000đ (một trăm hai mươi bốn triệu đồng), tháng cuối cùng anh N sẽ thanh toán số tiền còn lại 1.000.000đ (một triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Chị Lê Nữ Trúc P tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị P đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002927 ngày 08/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên do đó hoàn trả cho chị P 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh N, chị P không phải chịu án phí về phần tài sản đã thống nhất tự thỏa thuận phân chia bằng văn bản và yêu cầu tòa án ghi nhận trong quyết định trước khi Tòa án hòa giải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS H. Sơn Hòa;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Kha